

Số: 103 /2026/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Quản lý Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế Quản lý Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Tổng Biên tập Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long; Giám đốc Ban Quản lý Cảng cá; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có Khu neo đậu tránh trú bão; Thủ trưởng các sở ban, ngành, tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày.24..tháng.10.năm 2026 và bãi bỏ các quyết định sau:

a) Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Quy chế quản lý cảng cá, bến cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

b) Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy chế quản lý Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

3. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục KTVB và TC THPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Phòng KTN;
- Trung tâm TTĐH;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]
Nguyễn Quỳnh Thiện



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
(Ban hành kèm theo Quyết định số 103/2026/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc quản lý Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Khu neo đậu tránh trú bão).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, khai thác và sử dụng Khu neo đậu tránh trú bão.

Điều 2. Tổ chức quản lý Khu neo đậu tránh trú bão

Khi tàu cá neo đậu tránh trú bão, áp thấp nhiệt đới thì không phải nộp phí và việc quản lý điều hành Khu neo đậu tránh trú bão phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện.

1. Trong thời gian phục vụ tàu cá neo đậu tránh trú bão

Trong thời gian sử dụng tàu cá neo đậu khi có bão, áp thấp nhiệt đới hoặc thiên tai khác thì Khu neo đậu tránh trú bão do Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã, phường nơi có Khu neo đậu tránh trú bão (sau đây gọi chung là Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự) quản lý, điều hành.

2. Trong thời gian không phục vụ tàu cá neo đậu tránh trú bão

Các khu neo đậu tránh trú bão được giao cho Ban Quản lý Cảng cá trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long quản lý, khai thác, duy tu thông qua quyết định đặt hàng cung cấp dịch vụ, sản phẩm công ích của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc của cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SỬ DỤNG KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO

Điều 3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Chấn hành nghiêm nội quy và quy định tại Quy chế này.

2. Tuân thủ phương án sắp xếp tàu cá của Ban Quản lý Cảng cá (trong điều kiện bình thường) và Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự (khi có bão, áp thấp và thiên tai khác), chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ trong Khu neo đậu tránh trú bão. Có biện pháp đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, tránh va đập làm hư hỏng tài sản hoặc đứt neo, dây buộc làm trôi dạt tàu cá, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản. Tuân thủ lệnh điều động của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự trong trường hợp khẩn cấp.

3. Trong điều kiện bình thường, trước khi đưa tàu cá ra, vào Khu neo đậu tránh trú bão, chủ tàu cá, thuyền trưởng hoặc người điều khiển tàu cá phải thông báo trước ít nhất 01 giờ cho Ban Quản lý Cảng cá.

4. Tàu cá vào tránh trú bão, áp thấp nhiệt đới hoặc thiên tai khác, khi đã neo đậu an toàn chủ tàu cá, thuyền trưởng hoặc người điều khiển tàu cá phải cung cấp thông tin cho Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự về tên, số đăng ký, tình trạng của tàu, số người trên tàu và các yêu cầu khác (nếu có).

5. Tàu cá vào tránh trú bão, áp thấp nhiệt đới hoặc thiên tai, chỉ được phép rời khỏi Khu neo đậu tránh trú bão khi có lệnh của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự.

6. Bảo vệ và sử dụng an toàn các kết cấu hạ tầng khu neo đậu tránh trú bão.

7. Chấp hành nghiêm các quy định về an ninh trật tự, an toàn giao thông đường thủy, phòng chống cháy nổ, phòng chống thiên tai, giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm trong Khu neo đậu tránh trú bão.

8. Thuyền trưởng, chủ tàu cá hoặc người điều khiển tàu cá có trách nhiệm phân công người trực tàu để thực hiện các hướng dẫn của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự và tự bảo quản tài sản trên tàu trong Khu neo đậu tránh trú bão.

9. Tham gia tìm kiếm cứu nạn và hỗ trợ khắc phục hậu quả các sự cố hoặc thiên tai gây ra trong Khu neo đậu tránh trú bão. Trong trường hợp, không chấp hành nghiêm các quy định, sự sắp xếp của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự để xảy ra thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn của tổ chức, cá nhân

1. Được sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật, các loại hình dịch vụ theo hợp đồng với Ban Quản lý Cảng cá và yêu cầu được giúp đỡ trong quá trình sử dụng Khu neo đậu tránh trú bão.

2. Được cung cấp các thông tin về thời tiết, giá cả sản phẩm, ngư trường khai thác (nếu có), nội quy của Ban Quản lý Cảng cá và Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA

BAN QUẢN LÝ CẢNG CÁ

Điều 5. Trách nhiệm của Ban Quản lý Cảng cá

1. Ban hành nội quy và niêm yết tại trụ sở làm việc.
2. Lập sổ theo dõi tình hình hoạt động, tình trạng kỹ thuật các công trình, hạng mục công trình, trang thiết bị của Khu neo đậu tránh trú bão.
3. Phối hợp với Công an các xã, phường nơi có Khu neo đậu tránh trú bão và Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ Công an tỉnh triển khai thực hiện tốt các quy định về phòng chống cháy nổ, tổ chức tập huấn về công tác phòng chống cháy nổ cho các tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng Khu neo đậu tránh trú bão.
4. Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trong việc huy động tàu cá vào nơi tránh trú bão, sắp xếp tàu cá neo đậu đảm bảo an toàn theo quy định.
5. Quản lý, khai thác sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả các công trình hạ tầng kỹ thuật của Khu neo đậu tránh trú bão theo quy định của pháp luật. Hàng năm, Ban Quản lý Cảng cá lập dự toán sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện việc quản lý, khai thác, duy tu Khu neo đậu tránh trú bão theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các quy định khác có liên quan.
6. Phối hợp các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Quy chế này cho các tổ chức, cá nhân tham gia sử dụng Khu neo đậu tránh trú bão.

Điều 6. Quyền hạn của Ban Quản lý Cảng cá

1. Hàng năm, được phân bổ và giao dự toán thực hiện công tác quản lý, khai thác, duy tu Khu neo đậu tránh trú bão theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.
2. Được trang bị đầy đủ các trang thiết bị phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ theo quy định.
3. Phát hiện, lập biên bản ban đầu và chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ hoặc các hành vi khác làm ảnh hưởng xấu đến Khu neo đậu tránh trú bão.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ NƠI CÓ KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO

Điều 7. Trách nhiệm của Ban chỉ huy phòng thủ dân sự nơi có Khu neo đậu tránh trú bão

1. Hàng năm, xây dựng phương án sắp xếp tàu cá khi có bão, áp thấp nhiệt đới hoặc thiên tai khác; dự toán nguồn kinh phí phục vụ cho Khu neo đậu tránh trú bão (khi có bão, áp thấp nhiệt đới hoặc thiên tai khác xảy ra) đồng thời phối hợp tổ chức diễn tập phương án đã xây dựng. Xây dựng quy trình phối hợp xử lý tình huống khẩn cấp, chế độ thông tin báo cáo và trách nhiệm của từng lực lượng tham gia phối hợp.

2. Trường hợp có bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai khác xảy ra:

a) Chủ động đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai khác và tình hình tàu cá đang neo đậu tại Khu neo đậu tránh trú bão, để các tàu cá trong vùng bị ảnh hưởng chọn nơi neo đậu an toàn và thuận lợi nhất;

b) Thực hiện treo tín hiệu báo bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai khác; hướng dẫn, sắp xếp cho tàu cá vào neo đậu đúng nơi quy định, đảm bảo an toàn theo quy trình và phương án quản lý, vận hành đã được phê duyệt.

Điều 8. Quyền hạn của Ban chỉ huy phòng thủ dân sự nơi có Khu neo đậu tránh trú bão

1. Quyết định theo thẩm quyền huy động nhân lực, vật lực, phương tiện của các tổ chức, cá nhân để ứng cứu, cứu trợ kịp thời các tình huống cấp bách xảy ra trong Khu neo đậu tránh trú bão.

2. Quyết định các biện pháp khắc phục hậu quả thiên tai trong Khu neo đậu tránh trú bão; yêu cầu các ngành, các cấp triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả, báo cáo cấp có thẩm quyền về thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ.

3. Trong trường hợp đặc biệt, mặc dù tàu đã neo đậu trong Khu neo đậu tránh trú bão, nhưng để đảm bảo tính mạng của ngư dân, cấp có thẩm quyền ra lệnh yêu cầu ngư dân rời khỏi tàu và tổ chức đưa đến nơi trú ẩn an toàn, trường hợp không chấp hành thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN TRONG VIỆC PHỐI HỢP CHỈ ĐẠO QUẢN LÝ KHU NEO ĐẬU TRÁNH TRÚ BÃO

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Thực hiện quản lý nhà nước đối với Khu neo đậu tránh trú bão trên địa

bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Định kỳ tổ chức giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy chế này trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được giao; phối hợp các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức đào tạo, tập huấn về pháp luật, nâng cao kỹ năng quản lý cho cán bộ, nhân viên quản lý Khu neo đậu tránh trú bão trong toàn tỉnh.

3. Lập danh sách Khu neo đậu tránh trú bão thuộc quyền quản lý; số điện thoại, tần số liên lạc của thường trực Ban chỉ huy phòng thủ dân sự của địa phương tại các Khu neo đậu tránh trú bão; Định kỳ báo cáo và công bố danh sách Khu neo đậu tránh trú bão đủ điều kiện cho các cơ quan có liên quan.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định hoặc ủy quyền quyết định đặt hàng cung cấp đối với sản phẩm, dịch vụ công ích “Quản lý, khai thác, duy tu các Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá trên bàn tỉnh Vĩnh Long” và tham mưu tổ chức thực hiện đặt hàng theo đúng quy định pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo các Đoàn Biên phòng trên địa bàn tỉnh:

1. Trong điều kiện bình thường, phối hợp với Ban Quản lý Cảng cá, chính quyền địa phương, các lực lượng liên quan trên địa bàn thường xuyên tuần tra, hướng dẫn tàu cá ra, vào Khu neo đậu tránh trú bão.

2. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới hoặc thiên tai khác xảy ra, phối hợp với Ban chỉ huy phòng thủ dân sự và Ban Quản lý Cảng cá hướng dẫn, điều động tàu cá ra, vào Khu neo đậu tránh trú bão.

3. Phối hợp với các lực lượng có liên quan đảm bảo an ninh, trật tự trong Khu neo đậu tránh trú bão đồng thời xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường nơi có Khu neo đậu tránh trú bão

1. Phối hợp với Ban chỉ huy phòng thủ dân sự và Ban Quản lý Cảng cá tuần tra, hướng dẫn tàu cá ra, vào Khu neo đậu tránh trú bão.

2. Phối hợp với Ban chỉ huy phòng thủ dân sự và Ban Quản lý Cảng cá trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, thực hiện giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh trong khu neo đậu tránh trú bão theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan

1. Đề nghị Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long, các cơ quan thông tin, báo chí phối hợp với Ban Quản lý Cảng cá thông báo tình hình luồng lạch, phao tiêu báo hiệu, tình hình an toàn trụ neo cho các tàu cá ra, vào khu neo đậu tránh trú bão.

2. Sở Xây dựng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị do mình quản lý phối hợp với Ban Quản lý Cảng cá trong công tác điều tiết tàu cá, đảm bảo an toàn giao thông đường thủy; thông tin về luồng lạch, phao tiêu báo hiệu, vùng nước neo đậu; hỗ trợ phương tiện phục vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khi cần thiết.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo các doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn tỉnh tăng cường các biện pháp đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt khi có bão, áp thấp nhiệt đới và thiên tai khác; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, không phù hợp cần bổ sung, sửa đổi thì các tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng Khu neo đậu tránh trú bão phản ánh bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.